

Số: 09/2024/NQ-ĐHĐCĐ

Tây Ninh, ngày 24 tháng 10 năm 2024

NGHỊ QUYẾT

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NIÊN ĐỘ 2023-2024

(V/v Thông qua Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất
cho niên độ 2023-2024 (01/07/2023-30/06/2024) đã được kiểm toán)

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020 và các văn bản sửa đổi, bổ sung tại từng thời điểm (“**Luật Doanh Nghiệp**”);
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Thành Thành Công – Biên Hòa (“**Điều Lệ**”); và
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên niên độ 2023-2024 số 01/2024/BBH-ĐHĐCĐ ngày 24/10/2024 của Công ty Cổ phần Thành Thành Công – Biên Hòa.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Thông qua các Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất cho niên độ 2023-2024 (01/07/2023-30/06/2024) đã được kiểm toán, cụ thể như sau:

Tóm tắt các chỉ tiêu quan trọng của các Báo cáo tài chính đã kiểm toán niên độ 2023-2024 (01/07/2023-30/06/2024) như sau:

I. Báo cáo tài chính riêng đã được kiểm toán niên độ 2023-2024

1. Bảng cân đối kế toán riêng tóm tắt tại ngày 30/06/2024

ĐVT: VNĐ

TÀI SẢN	30/06/2024	30/06/2023
Tài sản ngắn hạn	14.789.631.162.803	13.061.231.411.596
Tài sản dài hạn	18.821.545.183.602	17.004.608.166.195
Tổng tài sản	33.611.176.346.405	30.065.839.577.791

NGUỒN VỐN	30/06/2024	30/06/2023
Nợ phải trả	18.103.826.366.866	15.137.616.234.790
Nguồn vốn chủ sở hữu	15.507.349.979.539	14.928.223.343.001
Tổng nguồn vốn	33.611.176.346.405	30.065.839.577.791

2. Kết quả hoạt động kinh doanh riêng niên độ 2023-2024

ĐVT: VNĐ

Chỉ tiêu	Niên độ (01/07/2023- 30/06/2024)	Niên độ (01/07/2022- 30/06/2023)
Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	15.556.473.497.105	12.261.517.688.097
Giá vốn hàng bán và dịch vụ cung cấp	13.947.881.627.601	11.009.064.906.475
Lợi nhuận thuần từ HĐKD	665.494.581.772	594.945.570.748
Lợi nhuận trước thuế	691.263.441.580	603.683.252.600
Lợi nhuận sau thuế	675.490.306.485	583.545.912.466

Thông tin chi tiết Báo cáo tài chính riêng đã được kiểm toán được công bố trên website Công ty: www.ttcagris.com.vn và trang thông tin của Sở Giao dịch Chứng Khoán TP.HCM theo quy định về công bố thông tin.

3. Ý kiến của Kiểm toán

“Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính riêng đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính riêng của Công ty vào ngày 30 tháng 6 năm 2024, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh riêng và tình hình lưu chuyển tiền tệ riêng cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính riêng.”

II. Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán niên độ 2023 - 2024

1. Bảng cân đối kế toán hợp nhất tóm tắt tại ngày 30/06/2024

ĐVT: VNĐ

TÀI SẢN	30/06/2024	30/06/2023
Tài sản ngắn hạn	23.751.777.616.556	20.047.095.396.345
Tài sản dài hạn	10.326.516.552.232	9.887.191.021.283
Tổng tài sản	34.078.294.168.788	29.934.286.417.628



NGUỒN VỐN	30/06/2024	30/06/2023
Nợ phải trả	22.934.260.528.308	19.430.643.029.861
Nguồn vốn chủ sở hữu	11.144.033.640.480	10.503.643.387.767
Tổng nguồn vốn	34.078.294.168.788	29.934.286.417.628

2. Kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất niên độ 2023 – 2024

ĐVT: VNĐ

Chỉ tiêu	Niên độ (01/07/2023- 30/06/2024)	Niên độ (01/07/2022- 30/06/2023)
Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	29.021.272.782.017	24.743.113.427.112
Giá vốn hàng bán và dịch vụ cung cấp	25.856.644.161.855	22.022.252.637.777
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	912.750.379.746	735.451.369.152
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	907.864.251.114	718.609.004.740
Lợi nhuận sau thuế	805.808.890.332	604.644.934.412
Phân bổ cho:		
<i>Cổ đông không kiểm soát</i>	<i>57.869.496.895</i>	<i>67.433.671.416</i>
<i>Lợi nhuận sau thuế công ty mẹ</i>	<i>747.939.393.437</i>	<i>537.211.262.996</i>
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	833,99	534,15

Chi tiết Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán được công bố trên website Công ty: www.ttcagris.com.vn và trang thông tin của Sở Giao dịch Chứng Khoán TP.HCM theo quy định về công bố thông tin.

3. Ý kiến của Kiểm toán

“Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính hợp nhất của Nhóm Công ty vào ngày 30 tháng 6 năm 2024, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.”

Điều 2. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Hội đồng quản trị, Ban điều hành Công ty có trách nhiệm triển khai, giám sát và báo cáo việc thực hiện Nghị quyết này./.

Nơi nhận:

-HDQT, BTGD;

-Lưu BTKCT&QHCD.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

CHỦ TỌA



ĐẶNG HUỲNH ỨC MY

